

QUI MÔ MẠNG LƯỚI TRƯỜNG, LỚP, GIÁO VIÊN GIAI ĐOẠN 2026-2030 TRÊN ĐỊA BÀN XÃ SƠN THỦY

(Kèm theo Báo cáo số /BC-UBND ngày tháng 9 năm 2025 của UBND xã Sơn Thủy)

TT	Nội dung	Tổng số giai đoạn 2026-2030			Trong đó:														
		Số HS	Số lớp	Số Giáo viên	Năm 2026 (Số liệu NH 2026-2027)			Năm 2027 (Số liệu NH 2027-2028)			Năm 2028 (Số liệu NH 2028-2029)			Năm 2029 (Số liệu NH 2029-2030)			Năm 2030 (Số liệu NH 2030-2031)		
					Số HS	Số lớp	Số Giáo viên	Số HS	Số lớp	Số Giáo viên	Số HS	Số lớp	Số Giáo viên	Số HS	Số lớp	Số Giáo viên	Số HS	Số lớp	Số Giáo viên
I	Mầm non	2.914	119	242	564	23	46	578	24	48	579	24	48	590	24	50	603	24	50
1	Trường MG Sơn Thủy	1.210	49	102	230	9	18	240	10	20	240	10	20	250	10	22	250	10	22
2	Trường Mẫu Giáo Sơn Hải	952	40	70	184	8	14	190	8	14	190	8	14	190	8	14	198	8	14
3	Trường Mầm non Hoa Mai	752	30	70	150	6	14	148	6	14	149	6	14	150	6	14	155	6	14
II	Tiểu học	4.485	225	339	941	45	67	913	45	68	883	45	68	872	45	68	876	45	68
1	Trường TH&THCS Sơn Thủy	1.917	95	135	414	19	27	399	19	27	373	19	27	368	19	27	363	19	27
2	Trường TH&THCS Sơn Hải	1.286	55	95	279	11	19	261	11	19	252	11	19	244	11	19	250	11	19
3	Trường TH&THCS Sơn Trung	1.282	75	109	248	15	21	253	15	22	258	15	22	260	15	22	263	15	22
III	THCS	3.667	100	190	710	20	39	730	20	40	750	20	40	742	20	40	735	20	31
1	Trường TH&THCS Sơn Thủy	1.644	40	76	323	8	17	326	8	17	337	8	17	327	8	17	331	8	8
2	Trường TH&THCS Sơn Hải	1.181	40	60	227	8	12	239	8	12	243	8	12	243	8	12	229	8	12
3	Trường TH&THCS Sơn Trung	842	20	54	160	4	10	165	4	11	170	4	11	172	4	11	175	4	11